

Số: 52/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2019
của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-HĐQT ngày 31/8/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội v/v ban hành "Quy chế tài chính" của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 24/01/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội v/v ban hành "Quy chế sản xuất kinh doanh" của Công ty CP vận tải đường sắt Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 01-19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2019 của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội (chi tiết theo phụ lục đính kèm quyết định này).

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo tổ chức thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- ĐU, CD, ĐTN Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KH-ĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan

KẾ HOẠCH

Kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2019
của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /QĐ-HĐQT ngày 08 tháng 4 năm 2019)

Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2 689 327
1.1	<i>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	nt	2 671 227
a	Doanh thu vận tải	nt	2 424 000
b	Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải và kinh doanh khác	nt	247 227
1.2	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	nt	10 000
1.3	<i>Thu nhập khác (thanh lý tài sản, ...)</i>	nt	8 100
2	Tổng chi phí	nt	2 677 327
2.1	<i>Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	nt	2 596 027
2.2	<i>Chi phí tài chính</i>	nt	67 800
2.3	<i>Chi phí khác</i>	nt	3 500
2.4	<i>Chi phí dự phòng</i>	nt	10 000
	Trợ cấp thôi việc, bảo lữ, tai nạn,...	nt	10 000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12 000
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12 000
	Không chia cổ tức và trích lập các quỹ vì phải bù trừ vào khoản lỗ của các năm trước.		
5	Tổng số lao động	Người	4 158
6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,017
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	0,45
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	1,50
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	0,45
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	1,50

II. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019:

1. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện kế hoạch:

- Ưu tiên cân đối đủ nguồn vốn đối ứng cho các dự án đầu tư phát triển có khả năng vay, huy động được vốn và sử dụng nguồn vốn đem lại hiệu quả;

- Ưu tiên xây dựng các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực kinh doanh vận tải, bao gồm: dự án đóng mới, cải tạo nâng

cấp toa xe; xây dựng công trình và mua mới máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ công tác sửa chữa toa xe và tác nghiệp đầu cuối vận tải,...

- Ưu tiên các dự án mở rộng liên danh, liên kết để thực hiện xã hội hóa đầu tư cho vận tải.

2. Tổng hợp kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ của Công ty:

2.1. Nguồn vốn khấu hao TSCĐ được sử dụng năm 2019: 248 tỷ 394,8 triệu đồng, trong đó:

- Kế hoạch trích khấu hao TSCĐ năm 2019: 203 tỷ đồng.
- Số vốn năm 2018 chuyển tiếp sang năm 2019: 45 tỷ 394,3 triệu đồng.

2.2. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2019: 248 tỷ 394,3 triệu đồng, bao gồm các nội dung sau:

- Trả nợ gốc vốn vay các dự án đã đầu tư: 109 tỷ 288 triệu đồng.
- Vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp: 82 tỷ 895 triệu đồng.
- Dự phòng vốn cho các dự án: 886 triệu đồng.
- Vốn bố trí cho các dự án đầu tư mới năm 2019: 55 tỷ 325 triệu đồng, cụ thể như sau:

Năm 2019 dự kiến có 25 dự án đề nghị đầu tư mới với tổng mức đầu tư dự kiến 209 tỷ 225 triệu đồng (danh mục các dự án đầu tư chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo).

3. Kế hoạch các dự án đầu tư đóng mới, cải tạo nâng cấp toa xe năm 2019 bằng nguồn vốn xã hội hóa:

Năm 2019 dự kiến có 03 dự án đề nghị đầu tư mới với tổng mức đầu tư dự kiến 433 tỷ đồng (danh mục các dự án đầu tư chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã có Nghị quyết: Hội đồng quản trị Công ty căn cứ tình hình thực tế để quyết định đầu tư các dự án đảm bảo hiệu quả, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

PHỤ LỤC 01: CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /QĐ-HDQT ngày 08 tháng 4 năm 2019)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khối lượng	Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư
				Vốn khấu hao TSCĐ năm 2019	Vốn vay ngân hàng	
A	Các dự án có TMDT dự kiến < 1 tỷ đồng		5.825	5.825	0	
1	Hệ thống xử lý nước thải xường giặt là	Xây dựng hồ thu nước thải: Thể tích: 5m ³ ; hệ thống máy bơm; hệ thống tủ điện điều khiển, cáp điều khiển...	800	800		Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội
2	Hệ thống cấp nước sạch nhà A1, A2 và xường giặt là	400 md đường ống HDPE từ khu vực trạm bơm cấp nước sạch lên các đoàn tàu (sát kho dầu) về khu nhà A1 (cơ quan Đoàn TVĐS Hà Nội), nhà lưu trú A2, xường giặt là.	350	350		Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội
3	Dàn cầu trục 2 tấn - LK 15m	Đầu tư xây dựng cầu trục nâng hạ và dầm cầu trục Q = 2 tấn, H nâng = 6m; LK 15m	470	470		Chi nhánh Toa xe Vinh
4	Xây dựng mái che, cải tạo hệ thống bể xử lý nước thải tập trung	Đầu tư xây mới mái che bể xử lý nước thải tập trung (dài*rộng*cao): 22*12*4m = 264 m ²	540	540		Chi nhánh Toa xe Vinh
5	Máy ép đầu vòi hãm thủy lực, hệ thống thử áp lực vòi hãm bằng nước	Đầu tư mới 01 máy ép thủy lực, lực ép tối đa 300T; 01 hệ thống thử áp lực vòi hãm bằng nước, áp lực nước 12 kg	140	140		Chi nhánh Toa xe hàng
6	Cầu trục 3t (thay thế cho cầu trục 1.5t cũ tại xường trục bánh)	Đầu tư kết cấu thép cầu trục dầm đơn 3 tấn, bộ Pa lăng cấp điện 3 tấn, hệ thống chạy dàn cầu trục 3 tấn, hệ điện cho cầu trục 3 tấn.	390	390		Chi nhánh Toa xe hàng

luat

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khối lượng	Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư
				Vốn khấu hao TSCĐ năm 2019	Vốn vay ngân hàng	
7	Máy nén khí trục vít công suất 22kw/30HP và bình tích áp 2000 lít.	01 máy nén điện áp 380V, Công suất 22kw/30HP, Lưu lượng 3000 lít/phút, Bình tích áp 2000 lít	220	220		Chi nhánh Toa xe hàng
8	Nối dài hệ thống đường ống hút chất thải trên toa xe khách	Nối dài thêm 150m, bổ sung 07 họng hút	150	150		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
9	Hệ thống cầu trục 3 tấn	Mua mới 01 hệ dầm I=300mm, 02 động cơ kéo giàn 1,5KW; 01 palăng điện 3 tấn, hệ thống điện điều khiển	470	470		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
10	Máy pho to copy	Mua mới 01 máy phôi tô, độ phân giải: 600x600dpi. Tốc độ sao chụp liên tục 30 trang/phút, tự động đảo	75	75		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
11	Máy phun rửa nước áp lực cao	Mua mới 02 máy, điện áp 230V, áp lực nước phun tối đa 190 bar.	120	120		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
12	Xe ô tô tải 570kg	Mua mới 01 xe tải loại 570 kg	250	250		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
13	Máy cắt Plát ma	Mua mới 01 máy, Nguồn điện 220/400V, dòng hàn 120A, chiều dày cắt tối đa 22mm, Áp suất khí 6Kg/cm ²	60	60		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
14	Phần mềm quản lý Vật tư	Mua mới phần mềm quản lý Vật tư	100	100		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
15	Nâng cấp hệ thống hành chính điện tử EGOV của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội	Khắc phục hạn chế của hệ thống hành chính điện tử của Công ty (EGOV), đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh	240	240		Cơ quan Công ty

ccat

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khối lượng	Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư
				Vốn khấu hao TSCĐ năm 2019	Vốn vay ngân hàng	
16	Đầu tư mới trạm biến áp 380V-700KVA cấp cho container tại ga Lào Cai.	Đầu tư mới trạm biến áp 380V-700KVA	950	950		Chi nhánh vận tải đường sắt Lào Cai
17	Đầu tư mới thiết bị văn phòng	Thiết bị văn phòng	500	500		Văn phòng Cơ quan Công ty và văn phòng các CN VTĐS
B	Các dự án có TMDT dự kiến ≥ 1 tỷ đồng		203.400	49.500	117.000	
18	Máy tiện mặt lăn, gờ trục bánh toa xe khổ đường sắt (1000mm)	Mua mới 01 máy tiện loại điều khiển CNC. Gia công mặt lăn trục bánh khổ 1000mm. Thi công móng, lắp đặt hoàn chỉnh.	15.000	15.000		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
19	Ki điện thủy lực 50 tấn	Mua mới 06 ky điện thủy lực 2 chiều, tổng bơm thủy lực 1HP lắp động cơ Z4 điện 220V-50HZ; Xi lanh RR 5020	2.100	2.100		Chi nhánh Toa xe Hà Nội - Chi nhánh Toa xe Vinh
20	Đầu tư mới 06 tổ hợp máy phát điện công suất 475 KVA lắp trên toa xe CV-PĐ	- Cài tạo toa xe CV-PĐ để lắp máy phát điện - Mua mới 06 tổ hợp máy phát điện công suất 475 KVA/máy.	12.000	4.600		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
21	Lắp mới hệ thống điện 220/380 vôn -50 Hz cho 100 toa xe Mc	Lắp mới hệ thống điện 220/380 vôn -50 Hz cho 100 toa xe Mc	10.000	10.000		Chi nhánh toa xe hàng
22	Đầu tư mới 60 container 40ft HC- Chi nhánh Dịch vụ vận tải Đa phương thức	Mua mới 60 container 40 ft HC	9.500	9.500		Chi nhánh Dịch vụ vận tải Đa phương thức

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khôi lượng	Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư
				Vốn khấu hao TSCĐ năm 2019	Vốn vay ngân hàng	
23	Hoàn cải toa xe B80 thành toa xe công vụ- phát điện phụ vụ vận chuyển Cont	Hoàn cải toa xe 05 toa xe B80 thành toa xe công vụ- phát điện	5.000	5.000		Chi nhánh Toa xe Hà Nội
24	Đóng mới 15 toa xe khách	Đầu tư đóng mới 15 toa xe khách	147.000	500	117.000	- Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2019: 500 triệu đồng. - Bổ sung vốn năm 2020: 29 tỷ 500 triệu. - dự kiến vay vốn ngân hàng 117 tỷ đồng
25	Máy móc trang thiết bị xường giặt là và móng máy	Mua mới 01 máy là phẳng	2.800	2.800		Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội
	Tổng công (A+B)		209.225	55.325	117.000	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Văn Hoan

PHỤ LỤC 02: CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN XÃ HỘI HÓA
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /QĐ-HĐQT ngày 08 tháng 4 năm 2019)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khối lượng	Tổng mức đầu tư	Vốn xã hội hóa	Ghi chú
1	Đóng mới 30 toa xe khách	Đầu tư mới 30 toa xe khách	294.000	294.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
2	Cải tạo, nâng cấp toa xe khách	06 toa xe khách	19.000	19.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
3	Đóng mới 100 toa xe hàng	100 toa xe hàng	120.000	120.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
	Cộng		433.000	433.000	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH *[Signature]*

Đỗ Văn Hoan